

Bài Sáu

Christ là Đấng có mọi uy quyền trên trời và dưới đất

Đọc Kinh văn: Mat. 7:29; 21:24; Lu. 5:24; La. 9:21-22; Hê. 13:17

I. Chúng ta cần định nghĩa về *uy quyền*—Mat. 7:29:

- A. Định nghĩa tốt nhất về *uy quyền* là “quyền lực hoặc quyền đưa ra mệnh lệnh, đưa ra quyết định, và buộc [người khác] vâng phục, thường xuất phát từ vị trí có quyền lực hoặc chuyên môn.”
- B. Trong Kinh Thánh, *uy quyền* là “quyền đạo đức để thi hành quyền lực, mà quyền lực ấy cuối cùng là bắt nguồn và khởi nguyên từ Đức Chúa Trời.”

II. Đức Chúa Trời là *uy quyền* tối cao; Ngài có mọi *uy quyền*—La. 9:21-22:

- A. Uy quyền của Đức Chúa Trời đại diện cho chính Đức Chúa Trời; quyền năng của Đức Chúa Trời chỉ đại diện cho những việc làm của Đức Chúa Trời—Mat. 21:24; Lu. 5:24.
- B. Uy quyền của Đức Chúa Trời thật ra là chính Đức Chúa Trời; uy quyền phát xuất từ chính bản thể của Đức Chúa Trời—Khải. 22:1.
- C. Mọi uy quyền—thuộc linh, thuộc vị trí và thuộc cai trị—đều bắt nguồn từ Đức Chúa Trời—2 Cô. 10:8; 13:10; Gi. 19:10-11; Sáng. 9:6.
- D. Khi chạm đến uy quyền của Đức Chúa Trời, chúng ta chạm đến chính Đức Chúa Trời—Ês. 6:1-5:
 - 1. Gặp uy quyền của Đức Chúa Trời cũng giống như gặp Đức Chúa Trời—Am. 4:12.
 - 2. Xúc phạm uy quyền của Đức Chúa Trời cũng giống như xúc phạm chính Đức Chúa Trời.
- E. Trong mỗi quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời, không có gì quan trọng hơn việc chạm đến uy quyền—Công. 9:5; Mat. 11:25.
- F. Biết uy quyền là một sự khải thị bên trong hơn là một sự dạy dỗ bên ngoài—Công. 22:6-16.
- G. Chỉ có Đức Chúa Trời là uy quyền trực tiếp đối với con người; mọi uy quyền khác đều là uy quyền gián tiếp—uy quyền được ủy nhiệm, uy quyền đại diện, do Đức Chúa Trời chỉ định—Đa. 4:32, 34-37:
 - 1. Chỉ khi gặp uy quyền của Đức Chúa Trời, chúng ta mới có thể thuận phục các uy quyền được ủy nhiệm mà Đức Chúa Trời chỉ định—Mat. 28:18; Hê. 13:17; 1 Phi. 5:5.
 - 2. Đức Chúa Trời đòi hỏi chúng ta không những thuận phục Ngài mà còn thuận phục mọi uy quyền được ủy nhiệm—La. 13:1-7; 2 Cô. 10:8; 13:10; Hê. 13:17.
 - 3. Người nào không thuận phục uy quyền gián tiếp của Đức Chúa Trời thì không thể thuận phục uy quyền trực tiếp của Đức Chúa Trời.
 - 4. Đức Chúa Trời muốn chúng ta thuận phục uy quyền gián tiếp—các uy quyền được ủy nhiệm—để chúng ta nhận được sự cung ứng thuộc linh.
- H. Tất cả chúng ta phải đối diện với uy quyền, được Đức Chúa Trời kiểm chế, và được dẫn dắt bởi uy quyền được ủy nhiệm của Ngài—Ês. 37:16; Phil. 2:12; Hê. 13:17.

III. Có hai nguyên tắc lớn trong vũ trụ—uy quyền của Đức Chúa Trời và sự phản loạn của Sa-tan; sự tranh chiến duy nhất giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan là về uy quyền—Công. 26:18; Cól. 1:13:

- A. Phản loạn là phủ nhận uy quyền của Đức Chúa Trời và khước từ sự cai trị của Đức Chúa Trời:
 - 1. Sa-tan có nguồn gốc là thiên sứ trưởng được Đức Chúa Trời tạo nên, nhưng vì kiêu ngạo, hấn đã tự tôn mình lên, vi phạm sự tể trị của Đức Chúa Trời, phản nghịch Đức Chúa Trời, trở thành kẻ nội thù của Đức Chúa Trời, và thiết lập vương quốc của riêng hấn—Ês. 14:12-14; Êxc. 28:2-19; Mat. 12:26.

2. Khi phạm tội, con người đã phản nghịch Đức Chúa Trời, phủ nhận uy quyền của Đức Chúa Trời, và khước từ sự cai trị của Đức Chúa Trời; tại Ba-bên, con người đã phản nghịch Đức Chúa Trời cách tập thể để xóa bỏ uy quyền của Đức Chúa Trời khỏi trái đất—Sáng. 3:1-6; 11:1-9.
- B. Dù Sa-tan phản nghịch uy quyền của Đức Chúa Trời và dù con người vi phạm uy quyền của Ngài bởi phản nghịch Ngài nhưng Đức Chúa Trời sẽ không để cho sự phản loạn này tiếp diễn; Ngài sẽ thiết lập vương quốc của Ngài trên đất—Khải. 11:15.
- C. Trọng tâm sự tranh chấp trong vũ trụ liên quan đến việc ai có uy quyền—4:2-3:
 1. Chúng ta phải chiến đấu với Sa-tan bằng cách khẳng định rằng uy quyền thuộc về Đức Chúa Trời—Công. 17:24, 30.
 2. Chúng ta cần quyết tâm thuận phục uy quyền của Đức Chúa Trời và duy trì uy quyền của Đức Chúa Trời—Mat. 11:25.
- D. Tội phản loạn nghiêm trọng hơn bất kì loại tội nào khác—1 Sa. 15:23.

IV. Người đại diện cho Đức Chúa Trời với uy quyền (một uy quyền đại diện) phải có những phẩm chất sau:

- A. Người đó phải thuận phục uy quyền—Mat. 8:8-9.
- B. Người đó phải nhận ra rằng trong chính mình, người đó không có uy quyền—28:18; 2 Cô. 10:8; 13:10.
- C. Người đó phải biết ý muốn của Đức Chúa Trời—Êph. 1:9; 5:17.
- D. Người đó phải là người từ chối bản ngã—Mat. 16:24.
- E. Người đó phải là một với Chúa và sống trong sự tương giao liên tục và thân mật với Chúa—1 Cô. 6:17; 1:9; 1 Gi. 1:3.
- F. Người đó không được chủ quan và không được hành động theo cảm nhận của mình—2 Cô. 3:5.
- G. Người đó phải tử tế và đầy ân điển trong việc đối xử với người khác—Lu. 6:35; đc. La. 5:15-16; 1 Cô. 2:12.
- H. Người đó phải là một người trong sự phục sinh, sống trong sự sống phục sinh của Christ—2 Cô. 1:9; 4:14.
- I. Người đó phải ở nơi khiêm hạ trước mặt Đức Chúa Trời—Dân. 14:5; 16:3-4, 22, 45; Mat. 11:29; La. 12:16; Lu. 14:7-11; 1 Phi. 5:5-6.
- J. Người đó phải có khả năng chịu được sự xúc phạm—Xuất. 16:7; Dân. 14:2, 5, 9, 27; Mat. 6:14-15; 1 Cô. 4:6-13.
- K. Người đó phải ý thức rằng mình không có khả năng và không tương xứng—Xuất. 3:11; 4:6-7, 10; 2 Cô. 3:5; 1 Cô. 15:10.
- L. Người đó phải là người đại diện Đức Chúa Trời một cách đúng đắn—Dân. 20:2-13; 2 Cô. 5:18, 20; Êph. 6:20.

V. Lời cầu nguyện quan trọng nhất và thuộc linh nhất là lời cầu nguyện uy quyền—Mat. 18:18; Mác 11:20-24:

- A. Lời cầu nguyện uy quyền là một mệnh lệnh dựa trên uy quyền—Ês. 45:11; Mác 11:20-24:
 1. Lời cầu nguyện uy quyền là lời cầu nguyện ra lệnh—Ês. 45:11.
 2. Nếu muốn có những lời cầu nguyện có trọng lượng và giá trị trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta cần có khả năng đưa ra những mệnh lệnh đầy uy quyền trước mặt Đức Chúa Trời—Mác 11:23.
- B. Lời cầu nguyện uy quyền có hai phương diện—buộc và mở—Mat. 18:18:
 1. Những lời cầu nguyện thông thường là những lời cầu nguyện xin Đức Chúa Trời buộc và mở.
 2. Những lời cầu nguyện có uy quyền là những lời cầu nguyện trong đó chúng ta buộc và mở bằng cách thực thi uy quyền.
- C. Cầu nguyện có uy quyền là cầu nguyện lời cầu nguyện như Mác 11:20-24—một lời cầu nguyện không hướng đến Đức Chúa Trời mà hướng đến “núi này”—c. 23:

1. Một lời cầu nguyện có uy quyền không cầu xin Đức Chúa Trời làm một điều gì đó; đúng hơn, lời cầu nguyện đó thực thi uy quyền của Đức Chúa Trời và áp dụng uy quyền này để xử lý các vấn đề và những điều cần được loại bỏ—c. 23.
 2. Một lời cầu nguyện có uy quyền thì không trực tiếp cầu xin Đức Chúa Trời; đúng hơn, lời cầu nguyện đó xử lý các vấn đề bằng cách trực tiếp áp dụng uy quyền của Đức Chúa Trời—Xuất. 14:15-27.
 3. Công tác quan trọng nhất của những người đắc thắng là đem uy quyền của ngài đến trên đất; nếu muốn trở thành người đắc thắng, chúng ta phải học tập cầu nguyện bằng uy quyền và nói với núi—Khải. 11:15; 12:10.
- D. Khi Hội thánh cầu nguyện bằng uy quyền, Hội thánh cai trị trên Ha-đét—Mat. 16:18:
1. Hội thánh có uy quyền để cai trị trên mọi điều thuộc về Sa-tan.
 2. Hội thánh nên chế phục mọi hoạt động của các ác linh bằng cách cầu nguyện và nên thực thi quyền thống trị qua sự cầu nguyện—Lu. 10:17-19; Mat. 18:18.
- E. Nếu muốn cầu nguyện lời cầu nguyện uy quyền, trước hết chính chúng ta phải thuận phục uy quyền của Đức Chúa Trời; nếu không thuận phục uy quyền của Đức Chúa Trời liên quan đến vị trí của Ngài và thuận phục uy quyền của Ngài trong đời sống hằng ngày của mình và trong mọi vấn đề thực tế thì chúng ta không thể cầu nguyện bằng uy quyền—Ês. 45:11; 1 Phi. 5:6; Khải. 22:1.
- F. Lời cầu nguyện uy quyền lấy trời là điểm khởi đầu và đất là đích đến—Nhã. 4:8; 6:10; Êph. 1:22-23; 2:6; 6:18:
1. Một lời cầu nguyện bằng uy quyền được cầu nguyện từ trời xuống đất; lời cầu nguyện đó bắt đầu từ vị trí thuộc trời và từ trời hướng xuống đất—2:6.
 2. Cầu nguyện hướng xuống là đứng ở vị trí mà Christ đã ban cho chúng ta trên cõi trời, dùng uy quyền ra lệnh cho Sa-tan và khước từ mọi công việc của hắn, và dùng uy quyền tuyên bố rằng mọi mệnh lệnh của Đức Chúa Trời phải được hoàn thành—Mat. 6:9-10.
- G. Vị trí cầu nguyện là sự thắng thiên, và uy quyền cầu nguyện cũng là sự thắng thiên; mọi lời cầu nguyện trong sự thắng thiên đều là những lời cầu nguyện uy quyền—Êph. 2:6; 1:22-23:
1. Lời cầu nguyện uy quyền là lời cầu nguyện của người có thể đưa ra mệnh lệnh bằng cách đứng ở vị trí thắng thiên—Ês. 45:11.
 2. Nếu chúng ta ở vị trí thắng thiên, lời cầu nguyện của chúng ta sẽ tương đương với sự quản trị của Đức Chúa Trời; lời cầu nguyện đó sẽ là sự thực thi các mạng lệnh của Ngài—Khải. 8:3-5.
- H. Khi đạt đến chỗ có vị trí thuộc trời và uy quyền thuộc trời, nhờ đó có thể thốt ra những lời cầu nguyện đầy uy quyền thì chúng ta ở trên ngài, cùng trị vì với Chúa—Êph. 2:5-6; Khải. 3:21; đc. Êxc. 1:26:
1. Lúc đó, lời cầu nguyện của chúng ta không những là lời cầu nguyện đầy uy quyền mà còn là lời cầu nguyện trị vì, và lời cầu nguyện của chúng ta trở thành sự quản trị của Đức Chúa Trời, thực thi sự cai trị của Đức Chúa Trời—La. 5:17, 21; Mat. 18:18; Khải. 8:3-5.
 2. Nếu sẵn lòng học tập, chúng ta sẽ đạt đến chỗ có thể thốt ra những lời cầu nguyện như thế để hoàn thành mục đích đời đời của Đức Chúa Trời—Êph. 1:10-11; 3:9-11.